

Bản án số: 17/2018/HS-PT
Ngày 27 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Biều.

Các Thẩm phán:

Ông Trần Đình Hiền.

Bà Vũ Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Hà, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:
Ông Vũ Đức Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLPT-HS ngày 19/01/2018 đối với bị cáo Lê Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HS-ST ngày 19/12/2017 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn C**, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn A, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị V; vợ là chị Đặng Thị B, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Ngày 03/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2012, đến nay C chưa nộp tiền truy thu theo bản án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2017; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, “có mặt”.

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/10/2017, Lê Văn C đi xe đạp đến khu vực Đài tưởng niệm các anh hùng Liệt sỹ huyện K thuộc thôn P, thị trấn A. C nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển số 89K2 - 5580 phía sau xe gắn giá đỡ hàng bằng kim loại của chị Bùi Thị L đang để trên vỉa hè nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài. C dựng xe đạp cạnh xe mô tô rồi vào quán uống nước gần đó. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, quan sát

không thấy ai để ý, C đi đến vị trí xe mô tô dùng chìa khóa công nhà C mang theo từ trước cho vào ổ khóa điện vận thì mở được khóa điện. C nổ máy rồi điều khiển xe đi cất giấu tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện K. Sau đó, C đi bộ quay lại chỗ để xe đạp rồi mang xe đạp đến gửi ở quán ăn của bà Ngô Thị N ở đối diện Trung tâm y tế huyện K. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 89K2-5580 đến gửi ở nhà anh Tổng Long M ở X, quận Đ, thành phố S. Cùng ngày, chị Bùi Thị L có đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 xe mô tô biển số 89K2-5580 do anh Tổng Long M giao nộp, 01 chiếc xe đạp mini màu xanh đã cũ và 01 chiếc chìa khóa do C sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-ĐG ngày 09/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: Tổng trị giá chiếc xe mô tô biển số 89K2 -5580 và chiếc giá đeo hàng bằng kim loại của chị L tại thời điểm bị trộm cắp là 9.803.300đ.

Trên đường đi Hà Nội, Lê Văn C đã vứt chiếc giá đeo hàng bằng kim loại, không nhớ vị trí cụ thể nên không có căn cứ truy tìm. Anh Tổng Long M khi nhận chiếc xe mô tô biển số 89K2 -5580 do C gửi, anh không biết xe do C trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý anh M.

Chiếc xe đạp mà C dùng để đi trộm cắp thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị V (là mẹ đẻ C), bà V không biết C dùng để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên trả lại cho bà V chiếc xe đạp trên.

Chiếc xe mô tô biển số 89K2 -5580 là tài sản của chị Bùi Thị L nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L, chị L không yêu cầu C phải bồi thường đối với chiếc giá đeo hàng bằng kim loại đã bị mất.

Bản án số 83/2017/HSST ngày 19/12/2017, Tòa án nhân dân huyện K đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2017.

Ngoài ra bản án còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/12/2017 bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn C vẫn giữ nguyên kháng cáo, bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/10/2017, tại thôn P, thị trấn A, Lê Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 89K2-5580 có gắn giá đèo hàng của chị Bùi Thị L, sinh năm 1972 ở thôn H, thị trấn A. Bởi hành vi trên, Lê Văn C đã bị Tòa án nhân dân huyện K xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng chính xác, đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 và xử phạt bị cáo Lê Văn C 02 năm tù là phù hợp, không nhẹ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[3] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xét.

[4] Bị cáo Lê Văn C kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C. Giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện K;
- TAND huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Biểu